TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **TP. HÀ NỘI** --------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc --------★★★--------M9a
Số: 429/2021/QĐST-HNGĐ	***Thanh Trì, ngày 21 tháng 7 năm 2021***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 458/2021/TLST - HNGĐ ngày 12/7/2021 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Chị TRẦN THỊ ANH M - sinh năm 1982

HKTT: phường T - quận B - Thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: P1627 CT5 xã T1 - huyện T - Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh ĐỖ TRUNG K - sinh năm 1977

HKTT: phường T - quận B - Thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: P1627 CT5 xã T1 - huyện T - Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13/7/2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Anh M và anh Đỗ Trung K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Trần Thị Anh M và anh Đỗ Trung K có 02 con chung là Đỗ Trung A - sinh ngày 23/6/2009 và Đỗ Bảo O - sinh ngày 03/12/2012. Chị M và anh K thoả thuận giao cả hai con chung là các cháu Trung A và Bảo O cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Anh K có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng cho cháu Trung A 7.000.000đ (*Bảy triệu đồng*) và cháu Bảo O 7.000.000đ (*Bảy triệu đồng*) kể từ tháng 7/2021 cho đến khi các cháu Trung A và Bảo O trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh K có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: chị M và anh K tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

3. Về án phí: chị Trần Thị Anh M tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí LHST và 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ do chị M đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T (Biên lai số 62218 ngày 12/7/2021). Chị M đã nộp đủ án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay ./.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ
Thẩm phán
(Đã ký)

Nơi nhận:
- VKSND huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu HS;